

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Sáu, ngày 26/04/2024

TỊNH KHÔNG PHÁP NGŨ

BÀI 108

Bài học hôm qua Hoà Thượng dạy chúng ta, trên “***Kinh A Di Đà***” nói: “***Người niệm Phật từ một ngày đến bảy ngày thì có thể vãng sanh, thế nhưng chúng ta niệm Phật nhiều năm mà một chút tin tức nhỏ cũng không có! Việc này do chính chúng ta không gom nhiếp được sáu căn tịnh niệm liên tục***”. Đây chính là lý do ngày nay nhiều người niệm Phật nhưng không có người có thành tựu. Hằng ngày, sáu căn của chúng ta vẫn rong ruổi theo sáu trần, chìm đắm trong sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Khi chúng ta tiếp xúc cảnh giới sáu trần, chúng ta tưởng mình không bị dính mắc, chúng ta quán sát lại thì chúng ta sẽ thấy ngày ngày chúng ta bị chúng sai sử. Chúng ta thích nghe âm thanh nhẹ nhàng, chúng ta cảm thấy khó chịu khi nghe âm thanh chói tai là chúng ta đã bị sáu trần tác động đến sáu căn. Nếu chúng ta không quán chiếu thì chúng ta sẽ không nhận ra điều này!

Có người nói, trước đây họ chưa tu hành thì tâm họ không khởi vọng tưởng, từ ngày họ tu thì họ thấy vọng tưởng luôn chảy cuộn cuộn, mỗi lần họ niệm Phật thì họ những cảnh tài, sắc, danh, thực, thủy. Đây là do trước đây họ chưa tu, họ không kiểm soát tâm nên họ không thấy vọng tưởng của mình, vọng tưởng của chúng ta giống như dòng nước vẫn đang chảy, chúng ta dùng một hòn đá ngăn dòng nước thì nước sẽ bắn lên tung toé.

Sáu căn là sáu giác quan mắt, tai, mũi, lưỡi, thân và ý, sáu cánh cửa luôn mở ra để tiếp xúc với cảnh giới sáu trần. Sáu trần là sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Sắc là màu sắc, hình dáng; thanh là âm thanh; hương là mùi hương; vị là mùi vị do lưỡi nếm được; xúc là cảm giác như cứng, mềm, nóng, lạnh; pháp là những hình ảnh, màu sắc, hương vị được lưu lại từ năm trần phía trên. Khi chúng ta nếm thấy vị nào chúng ta thích thì chúng ta hoan hỷ, vị nào chúng ta không thích thì chúng ta gét bỏ, thậm chí chúng ta cảm thấy bực mình.

Bồ Tát Đại Thế Chí dạy chúng ta, tổng cương lĩnh, tổng nguyên tắc của tu tập chính là “***Gom nhiếp sáu căn, tịnh niệm liên tục, bất giả phương tiện, tự đắc tâm khai, nhập tam ma địa***”. Chúng ta gom nhiếp sáu căn, tịnh niệm nối nhau, không cần phương tiện nào khác cũng tự đắc tâm khai, vào được cảnh giới Phật. Phật Bồ Tát đại từ, đại bi dùng những phương tiện, bí quyết khéo léo nhất để giúp chúng ta có thành tựu. Tâm chúng ta sơ sài, qua loa, chúng ta nghe qua nhưng chúng ta không làm nên chúng ta không có thành tựu.

Hằng ngày, chúng ta cùng nhau học tập, phân tích để chúng ta thể hội sâu hơn lời dạy của Phật Bồ Tát, của Hoà Thượng. Chúng ta đã nghe câu nói này nhiều lần, chúng ta quán sát xem sáu căn của chúng ta có đang chạy theo cảnh giới sáu trần không? Người xưa nói: “*Tâm viên ý mã*”. Tâm chúng ta như con khi chuyền cảnh, ý của chúng ta như con ngựa hoang chạy trên đồng cỏ. Chúng ta ngày ngày thả sáu căn của chúng ta chạy theo cảnh giới sáu trần. Thí dụ, khi chúng ta ăn một món ngon thì chúng ta cảm thấy thích, chúng ta ăn một món ăn dở thì chúng ta khởi lên phân biệt, thậm chí trong tâm chúng ta khởi lên một chút sân. Chúng ta còn một chút sân thì tâm chúng ta đã không thanh tịnh, tâm chúng ta không thanh tịnh thì chúng ta không có công đức, công đức mới giúp chúng ta vượt thoát sinh tử. Chúng ta làm việc thiện thì chúng ta có đầy đủ phước đức nhưng khi nào tâm chúng ta thanh tịnh thì chúng ta mới có công đức. Ngày ngày, chúng ta vẫn khởi những sân hận nhỏ một cách rất vi tế. Tâm chúng ta chưa thanh tịnh thì chúng ta không thể tương ưng với cõi tịnh.

Hòa Thượng thường nhắc nhiều lần câu của Bồ Tát Đại Thế Chí: “***Gom nhiếp sáu căn, tịnh niệm nối nhau, bất giả phương tiện, tự đắc tâm khai, đắc tam ma địa***”. Hôm nay khi nghe lại câu nói này, tôi có cảm nhận một cách sâu sắc hơn! Hằng ngày, khi chúng ta niệm Phật, chúng ta có gom nhiếp sáu căn không? Hay chúng ta để sáu căn rong ruổi theo cảnh giới sáu trần, thả tâm theo “*danh vọng lợi dưỡng*”, ảo danh, ảo vọng. Nhiều người, khi ngồi niệm Phật cùng với mọi người thì có thể ngồi đến 6 hoặc 8 giờ, nhưng khi ngồi một mình thì họ ngồi được 2 giờ là cảm thấy mệt. Chúng ta phải biết rõ tâm cảnh của mình để chúng ta đối trị với chính mình. Không ai hiểu chúng ta bằng chính chúng ta. Chúng ta chỉ thích nghe lời khen, lời tán tụng của người thì chúng ta mất đi cơ hội tu sửa chính mình.

Ngày trước, một lần tôi đi giảng ở một đạo tràng niệm Phật ở Thái Bình, đạo tràng rất đông người, Thầy trụ trì ở đó rất quý mến tôi, Thầy nhắc khi nào về Thái Bình thì ghé về chùa. Khi đang giảng bài, các cụ hỏi tôi đã nắm chắc được mấy phần trăm vãng sanh, tôi nói một cách không chắc chắn là tôi chỉ nắm chắc được khoảng 1% đến 2%. Tôi nhìn rõ chính mình, tôi vẫn bị chi phối bởi “*danh vọng lợi dưỡng*”, “*tự tư tự lợi*”. Thời gian đó tôi vẫn đang rong ruổi khắp nơi, nếu không có những ngày đó, tôi cũng sẽ không có kinh nghiệm tu hành. Tôi ra ngoài va chạm trên nhiều phương diện nên tôi biết mình còn những tập khí, phiền não nào đang dấy khởi.

Trong nhà Phật nói: “*Xúc cảnh sinh tình*”. Chúng ta tiếp xúc với hoàn cảnh nào thì hoàn cảnh đó sẽ dẫn khởi tập khí của chúng ta. Chúng ta gần danh thì chúng ta dính vào danh, gần lợi thì chúng ta dính vào lợi. Cho dù chúng ta tu hành ở trong bốn bức tường thì tâm chúng ta vẫn bị ô nhiễm, tâm chúng ta vẫn khởi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Nếu chúng ta tiếp xúc tập khí mà chúng ta không bị dẫn dụ, tâm chúng ta không bị ô nhiễm thì chúng ta mới chân thật hàng phục được tập khí. Chúng ta chưa tiếp xúc với hoàn cảnh mà chúng ta tưởng chúng ta sẽ không bị dẫn dụ thì

chúng ta đã sai. Nếu chúng ta bị dẫn dụ bởi tập khí thì chúng ta chỉ có thể tự cứu mình, Phật Bồ Tát cũng không giúp được chúng ta.

Người xưa kể câu chuyện, có một vị sư đi đò qua sông, vị sư nhìn thấy cô lái đò rất đẹp, khi cô gái thu tiền đò, cô gái thu tiền của mọi người hai đồng nhưng thu của vị sư bốn đồng. Vị sư thắc mắc hỏi lại thì cô gái nói, đó là vì vị sư đã nhìn cô. Vị sư đã nhìn cô lái đò nên không dám cãi. Hôm sau, vị sư nhất định không nhìn cô lái đò, khi cô gái thu tiền đò, cô gái đòi vị sư phải trả sáu đồng. Vị sư thắc mắc thì cô gái nói: “*Vì Thầy nhìn em bằng tâm!*”. Vị sư không dám cãi vì trong tâm đã có suy nghĩ đến cô lái đò. Chúng ta đừng tưởng rằng chúng ta không nhìn là chúng ta không thấy. Có những người mắt không nhìn thấy, tai không nghe thấy nhưng họ còn vọng tưởng nhiều hơn chúng ta. Khi tiếp xúc với hoàn cảnh, họ phải suy đoán, khởi lên sự phân biệt, họ chạm vào vật sau đó họ tự tưởng tượng ra những việc đang diễn ra xung quanh.

Chúng ta phải gom nhiếp sáu căn, khởi được tịnh niệm nối nhau. Chúng ta thường khởi tạp niệm, là niệm vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Chúng ta buông bỏ được vướng mắc trong nội tâm thì chúng ta mới khởi được tịnh niệm. Khi chúng ta làm việc mà chúng ta không buông bỏ được dính mắc, chấp trước thì chúng ta làm Phật sự, Phật sự cũng trở thành Ma sự. Chúng ta đang làm mọi sự, mọi việc vì chúng ta từ bi xuất phương tiện hay chúng ta làm vẫn mang một chút danh, một chút lợi? Chúng ta còn có tâm danh lợi là chúng ta đã có “*cái ta*”, “*cái của ta*”.

Mỗi chúng ta phải học theo tâm, nguyện, hành của Phật. Chúng ta đề khởi được tâm giống như Phật Bồ Tát nhưng ý niệm này chỉ thoáng qua, ý niệm đầu tiên là ý niệm của Phật, ý niệm thứ hai là của chúng sanh. Chúng ta thấy mọi người phát tâm cho, sau đó chúng ta cũng phát tâm, nhưng sau khi làm một vài lần, chúng ta khởi lên ý niệm là chúng ta cứ tặng cho thì chúng ta sẽ không còn gì để tặng nên chúng ta thôi tâm. Tâm tự tư tự lợi sẽ làm chúng ta thôi tâm. Chúng ta rất khó giữ được tâm thường hằng, bền chặt. Khi chúng ta học tập, chúng ta phải có đồng đội nhắc nhở, sách tấn lẫn nhau nếu không chúng ta rất dễ thôi lui.

Hòa Thượng nói: “***Tất cả các tông phái của nhà Phật đều dạy chúng ta giữ tâm giới, trì giới từ ở nơi tâm chứ không phải giữ tướng giới***”. Chúng ta tu hành chúng ta thường chỉ giữ giới trên hình tướng, chúng ta chỉ làm cho dễ coi. Chúng ta qua đò chúng ta vẫn nhìn thấy cô lái đò thì chúng ta chưa giữ tâm giới, trì giới từ ở nơi tâm. Tâm tịnh mới tương ứng được với cõi tịnh. Người thế gian chỉ làm trên hình thức, chúng ta là người tu hành chúng ta không làm trên hình thức, nếu chúng ta làm trên hình thức thì đó là vì người thế gian thích hình thức. Ngài Lục Tổ Huệ Năng đã nói: “***Phân biệt diệc phi ý***”. Đây là cảnh giới cao. Vì chúng sanh có phân biệt nên chúng ta mới có phân biệt, không phải chúng ta khởi ý làm.

Vừa qua, chúng ta đã tổ chức lễ hội tri ân ở Trung tâm hội nghị Quốc gia, hàng ngàn người phải đi về vì không còn ghế, chúng sanh thích một nơi sang trọng nên chúng ta mới tổ chức ở nơi này. Ngay sau buổi lễ tôi nói, về sau chúng ta sẽ không tổ chức ở đó nữa vì Thầy Cô trong Ban tổ chức đã rất vất vả trong khi nhiều người đến buổi lễ mang tâm ảo danh, ảo vọng, không có tâm tri ân, báo ân. Trong nhà Phật, dù là chúng ta tu hành Tông phái nào, Mật Tông, Thiền Tông, Tịnh Độ Tông thì chúng ta đều phải hành trì từ tâm giới không phải từ tướng giới. Tướng giới là chúng ta hành trì từ hình thức, chúng ta muốn nội tâm chúng ta thanh tịnh thì chúng ta phải hành trì từ tâm giới.

Trước đây, Hòa Thượng nói: **“Có những người, chúng ta nhìn thấy họ điều gì cũng phạm nhưng thực ra tâm địa của họ thanh tịnh, vô nhiễm”**. Đây là tâm cảnh của người tu hành đạt đến cảnh giới cao. Hằng ngày, Ngài Tế Công uống rượu, ăn thịt, mọi người tưởng là Ngài phá giới, một lần, khi Ngài ngủ say có một chú tiểu đến ăn trộm đùi chó và rượu của Ngài, nhưng sau đó chú tiểu nhận ra thịt là củ cải, rượu ở trong bình là giấm.

Hòa Thượng nói: **“Có những sự việc trên sự tướng chúng ta không làm nhưng trong tâm chúng ta không thanh tịnh, có những sự việc trên sự tướng chúng ta có làm nhưng trong tâm chúng ta hoàn toàn thanh tịnh. Trên sự tướng chúng ta làm mọi thứ nhưng trong tâm chúng ta không ô nhiễm thì chúng ta mới đạt được cảnh giới sự sự vô ngã như vậy tâm chúng ta mới là chân thật thanh tịnh”**. Trên sự tướng chúng ta không làm không có nghĩa là tâm chúng ta thanh tịnh. Điều quan trọng nhất là tâm chúng ta phải thanh tịnh. Tâm tịnh mới tương ứng được với cõi tịnh. Hòa Thượng nói: “”.

Ngày trước, tôi lên núi thăm một người bạn tu hành nhiều năm, người đó đã đi đến nhiều nước để tu tập, người đó ở trên núi tu hành, không vướng bận bụi trần. Một lần anh về thăm mẹ, anh gặp một cô gái đang mang thai nhưng bị bạn trai ruồng bỏ, anh nói với mẹ giúp đỡ cô gái này, sau đó anh nhận người con của cô gái làm con nuôi, anh thường xuyên xuống núi thăm con nuôi và nảy sinh tình cảm với người mẹ. Gần đây, khi tôi gọi điện cho anh thì anh nói, anh đã về thành phố Hồ Chí Minh sinh sống, anh đã lấy vợ, không còn tu hành mà đang bán một loại sữa non để trang trải cuộc sống. Người này cũng kể cho tôi nghe một câu chuyện, có một người tu hành trên núi trong một thất làm bằng gỗ, trên bức tường của thất có một cái lỗ nhỏ, một ngày, có một người con gái đi qua và đưa mắt qua chiếc lỗ trên tường để nhìn vào bên trong, người trong thất nhìn thấy đôi mắt, trở nên xao xuyến và mở cửa ra để đi tìm người con gái và đã lấy cô gái đó làm vợ. Có những người trên sự tướng không thanh tịnh nhưng trong tâm của họ thanh tịnh, tâm họ thanh tịnh thì họ mới có thể sự sự vô ngại. Có những người cắt duyên trên hình tướng nhưng trong nội tâm của họ vẫn dính mắc. Chúng ta đối trị tập khí phải ở trong hoàn cảnh sống hằng ngày.

Hòa Thượng nói: “**A Di Đà Phật có đức năng, thọ dụng vô cùng rộng lớn, trong tự tánh của chúng ta cũng có đức năng, thọ dụng lớn như vậy. Tự tánh của Phật A Di Đà lưu lộ một cách viên mãn, tự tánh của chúng ta đang bị phủ kín, che đậy bởi vọng tưởng, phiền não. Đây là chỗ khổ của chúng sanh. Phật pháp giúp chúng sanh lìa khổ được vui chính là dạy chúng ta lìa bỏ tất cả những chướng ngại, cũng là giúp chúng ta lưu lộ ra tự tánh viên mãn. Chúng ta học Phật là chúng ta đang trừ bỏ chướng ngại đang che đậy tự tánh viên mãn của chính mình**”.

Hôm qua, chúng ta học “**Thập Thiện Nghiệp Đạo**”, Hòa Thượng nói, Phật pháp giúp chúng sanh phá mê khai ngộ. Phật pháp không chỉ giúp chúng ta lìa khổ được vui, có đời sống an vui, hạnh phúc mà giúp chúng ta nhận chân thể gian vô thường, thân của chúng ta cũng nằm trong định luật vô thường. Trên “**Kinh Kim Cang**” nói: “**Nhất thiết pháp hữu vi như mộng huyễn bào ảnh**”. Tất cả những thứ có hình tướng đều như giấc mộng, như ánh chớp, như bọt nước. Chúng ta nhận chân tất cả mọi thứ là không thật thì tâm tham luyến của chúng ta sẽ nhẹ đi. Nếu chúng ta đắm chấp những thứ không thật thì chúng ta sẽ suốt ngày phiền não, những phiền não của chúng ta cũng không thật.

Khi tôi còn bé, mỗi lần tôi cảm thấy buồn thì tôi mua mía về ăn, khi nhai xong mía thì tôi cũng hết buồn. Ngày chúng ta buồn khổ nhất mà chúng ta cô đặc lại thì hình tướng của nó cũng không bằng hạt mè, tất cả không phải là thật. Chúng ta khổ vì chúng ta chấp trước, không có gì trong chúng ta là thật. Hòa Thượng nói: “**Chỉ có tự tánh của chúng ta là thật**”. Phật giúp chúng ta hồi phục tự tánh. Phật pháp chân chánh giúp chúng sanh phá mê khai ngộ. Chúng ta ngày ngày được nghe những lời dạy của Phật mà chúng ta không tu sửa thì thật là vô cùng đáng tiếc!

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!